

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 05-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Ngọc An

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Đức Nhân và ông Nguyễn Đăng Cường

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Cảnh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: bà Mai Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 272/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 320/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Nguyễn Thị L** (tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1971; tại Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ 3, khu 1, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: tổ 74, khu 9, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1948; chồng: Bùi Đức C, sinh năm 1968 (đã ly hôn); con: có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án: ngày 29/5/2008, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 23 tháng 14 ngày, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Chưa chấp hành xong phần thi hành án dân sự; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2022, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1990, nơi cư trú: tổ 8, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* *Người chứng kiến:* Nguyễn Thế V, Bùi Xuân H. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 13/8/2022, tại khu vực thuộc tổ 74, khu 9, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hạ Long phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại túi quần bên phải của L (01) gói giấy, bên trong có 01 (một) túi nilon, có chứa chất tinh thể màu trắng; thu tại túi quần bên trái của L 01 (một) gói giấy, bên trong có 01 (một) túi nilon, có chứa chất tinh thể màu trắng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị L tại tổ 74, khu 9, phường C, thành phố H, thu giữ trong túi xách giả da màu nâu, có chữ LV để ở trên ghế sofa, bên trong có 01 (một) chiếc tất màu xanh đựng 01 (một) túi nilon kích thước (4x4) cm, chứa chất tinh thể màu trắng; 10 (mười) túi nilon kích thước (2x2)cm; 01 cân điện tử mini, màu đen bạc; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vsmart màu xanh, có gắn sim số 0918.525.515 và 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 1334/KL-KTHS ngày 19/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: chất tinh thể màu trắng có trong 02 (hai) túi nilon thu giữ lúc bắt quả tang L là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,361g (không phải ba sáu một gam). Chất tinh thể màu trắng có trong (một) túi nilon, thu giữ lúc khám xét khẩn cấp là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,055g (hai phẩy không năm năm gam).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị L khai: khoảng 15 giờ ngày 12/8/2022 L đi đến khu vực Trung tâm thương mại Vincom, thuộc phường B, thành phố H gặp và mua của một người đàn ông tên T 01 (một) túi ma túy, với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, L mang về nhà ở tại tổ 74, khu 9, phường C, thành phố H chia thành 04 túi nhỏ (ngày 12/8/2022, tại khu vực trước cửa quán Karaoke TV2, thuộc phường B, thành phố H L đã bán cho Nguyễn Ngọc L 01 túi ma túy với giá 500.000 đồng; ngày 13/8/2022, L mang theo người 02 túi ma túy đến khu vực tổ 74, khu 9, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long để xem có ai hỏi mua sẽ bán nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện, bắt giữ; khám xét tại nơi ở của L phát hiện 01 túi ma túy để trong chiếc tất đựng trong túi xách giả da màu nâu).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã gọi hỏi Nguyễn Ngọc L. Tại Cơ quan điều tra, L khai nhận phù hợp như Nguyễn Thị L khai, về việc khoảng 18 giờ ngày 12/8/2022, tại khu vực trước cửa quán Karaoke TV2, thuộc phường B, thành phố H, L có mua của L 01 (một) túi ma túy, với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), với mục đích để sử dụng (L đã trả cho L 300.000 đồng và còn nợ lại L 200.000 đồng). Tại Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, L đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 11), gắn 01 sim mà L sử dụng liên lạc với L để mua ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 280/CT-VKSHL, ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố Nguyễn

Thị L, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính:

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Thị L từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 13/8/2022.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 2,27g (hai phẩy hai bảy gam) ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1334/KL-KTHS, ngày 19/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 túi xách giả da màu nâu, có chữ LV; 01 chiếc tất màu xanh; 10 túi nilon, kích thước (2x2)cm; 01 cân điện tử mini, màu đen bạc liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Do đó, căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart, màu xanh, gắn 01 sim thu giữ của bị cáo và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 11), gắn 01 sim thu giữ của Nguyễn Ngọc L, bị cáo và L đều sử dụng điện thoại trên vào việc liên lạc mua bán ma túy. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật hình sự, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo bán một gói ma túy cho Nguyễn Ngọc L với giá 500.000đ, L mới trả cho bị cáo 300.000đ, còn nợ lại 200.000đ. Thu giữ của bị cáo 200.000đ là tiền bị cáo bán ma túy cho L, còn 100.000đ tiền bán ma túy cho L bị cáo đã tiêu xài. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu số tiền 200.000đ và truy thu của bị cáo số tiền 100.000đ sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

* Bị cáo nói lời sau cùng: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: xét lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; phù hợp với vật chứng thu giữ, bản ảnh vật chứng, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: hồi 18 giờ, ngày 12/8/2022, tại khu vực trước cửa quán Karaoke TV2, thuộc phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh Nguyễn Thị L có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy, với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) cho Nguyễn Ngọc L để L sử dụng.

Tiếp đến, vào hồi 17 giờ 40 phút ngày 13/8/2022, tại khu vực thuộc tổ 74, khu 9, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thị L còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,361g (không phẩy ba sáu một gam) ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hạ Long phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra, Nguyễn Thị L còn có hành vi tàng trữ 2,055g (hai phẩy không năm năm gam) tại nơi ở thuộc tổ 74, khu 9, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, cũng nhằm mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy, loại Methamphetamine Liên tàng trữ nhằm mục đích để bán là 2,416g (hai phẩy bốn một sáu gam).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngày 29/5/2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 23 tháng 14 ngày, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Chưa chấp hành xong phần thi hành án dân sự. Do vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị N được Hội đồng bộ trưởng nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo (đã ly hôn chồng và có 01 con sinh năm 2018 bị bệnh “Hội chứng tăng động”, khi bị cáo bị bắt thì con của bị cáo phải gửi ở nhà họ hàng

nhờ trông nom, chăm sóc). Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết đánh giá toàn diện, cá thể hóa trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhưng trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 2,27g (hai phẩy hai bảy gam) ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1334/KL-KTHS, ngày 19/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 túi xách giả da màu nâu, có chữ LV; 01 chiếc tất màu xanh; 10 túi nilon, kích thước (2x2)cm; 01 cân điện tử mini, màu đen bạc liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Do đó, căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart, màu xanh, gắn 01 sim thu giữ của bị cáo và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 11), gắn 01 sim thu giữ của Nguyễn Ngọc L, bị cáo và L đều sử dụng điện thoại trên vào việc liên lạc mua bán ma túy. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật hình sự, cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo bán một gói ma túy cho Nguyễn Ngọc L với giá 500.000đ, L mới trả cho bị cáo 300.000đ, còn nợ lại 200.000đ. Thu giữ của bị cáo 200.000đ là tiền bị cáo bán ma túy cho L, còn 100.000đ tiền bán ma túy cho L bị cáo đã tiêu xài. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu số tiền 200.000đ và truy thu của bị cáo số tiền 100.000đ sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Liên quan trong vụ án, người đàn ông tên T đã bán ma túy cho Nguyễn Thị L, L không quen biết và không biết lai lịch, địa chỉ nên không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Ngọc L có hành vi mua trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị L, mục đích để sử dụng (L đã sử dụng hết), không đủ điều kiện để xử lý hình sự, Công an thành phố Hạ Long đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Nên, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Thị L 30 (ba mươi) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 13/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 2,27g (hai phẩy hai bảy gam) ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1334/KL-KTHS, ngày 19/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 túi xách giả da màu nâu, có chữ LV; 01 chiếc tất màu xanh; 10 túi nilon, kích thước (2x2)cm; 01 cân điện tử mini, màu đen bạc.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart, màu xanh, kèm 01 (một) sim thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị L; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 11), kèm 01 sim thu giữ của Nguyễn Ngọc L; số tiền 200.000đ (do bị cáo phạm tội mà có).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 112/BB-THA ngày 22 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long và Biên bản giao nhận tài sản số 140/2022/BBGN-KBQN-CATPHL, ngày 09/9/2022, tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ninh).

Truy thu, sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 100.000đ (do bị cáo phạm tội mà có).

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1, 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo Nguyễn Thị L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc L đều có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT - CA tp Hạ Long;
- Cơ quan THADS;
- Cơ quan THA hình sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Trại tạm giam CA tỉnh QN;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Ngọc An